TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN DƯƠNG KINH** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 06-9-2017
"V/v ly hôn giữa chị T và anh M"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN DƯƠNG KINH THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Quang Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quang Thương

Bà Tạ Thị Hương

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Văn Thắng - Thư ký Toà án Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Trà My - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 25/2017/TLST-HNGĐ ngày 09/3/2017 về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2017/QĐXX-ST ngày 01 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2017/QĐST - HNGĐ ngày 17/8/2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1991; ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 4, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

Bị đơn: Anh Đỗ Văn M, sinh năm 1987. ĐKHTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 4, khu V, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 13/2/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Đỗ Văn M xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện vào năm 2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận D, thành phố Hải Phòng. Sau khi cưới, chị và anh M về sống tại nhà bố mẹ đẻ anh M tại khu V, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng. Chị và anh M chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng cưới nhau đã lâu mà không có con chung, anh M còn có quan hệ bất chính và có con với người phụ nữ khác. Từ cuối năm 2016 đến nay chị và

anh M đã sống ly thân. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh M.

Về vấn đề con chung: Chị và anh M không có con chung.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án cũng như tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh M nhưng anh M không cung cấp lời khai cũng như không lên Tòa án để giải quyết việc ly hôn với chị T.

Tại biên bản ghi lời khai của ông Đỗ Văn Đ và bà Vũ Thị H là bố mẹ đẻ anh M xác định: Các văn bản tố tụng tòa án gửi cho anh M, ông bà đã nhận và thông báo lại cho anh M nhưng vì anh M đi làm ăn xa nên không về, ông bà vẫn liên lạc với anh M qua điện thoại. Ông bà cũng xác định chị T và anh M sống ly thân nhau 3 năm nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chị không có con nên không có sự thông cảm cho nhau, anh M đã có quan hệ với người phụ nữ khác và đã có con riêng.

Tại biên bản xác minh ngày 07/6/2017, tổ trưởng tổ dân phố khu V, phường H, quận D cũng xác định: Chị T và anh M trong quá trình chung sống có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do anh chị cưới nhau đã lâu mà không có con. Hiện tại chị T và anh M đã sống ly thân nhau, anh M đi làm xa thỉnh thoảng vẫn về nhà.

Tại phiên tòa hôm nay, chị T vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị ly hôn anh M. Về con chung, chị và anh M không có con chung. Về tài sản chung: chị và anh M tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận D thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, HĐXX; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án: Về hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; về tài sản chung vợ chồng không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về tố tụng dân sự: Chị T có đơn đề nghị Tòa án nhân dân quận D giải quyết ly hôn với anh M cư trú tại phường H, quận D, Hải Phòng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

Anh Đỗ Văn M đã được Tòa án nhân dân quận D đã tống đạt và niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh M cố tình vắng mặt không đến Tòa án để giải quyết nên không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử và niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh M vắng mặt tại phiên

tòa lần thứ nhất không có lý do. Do đó, Tòa án đã hoãn phiên tòa, ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào ngày 06/9/2017 và niêm yết quyết định hoãn phiên tòa đối với anh M nhưng tại phiên tòa hôm nay anh M vẫn vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Đỗ Văn M theo thủ tục chung.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Văn M xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định Luật hôn nhân và gia đình. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống chị T và anh M không có con chung, anh M có quan hệ bất chính và có con với người phụ nữ khác dẫn đến vợ chồng sống ly thân nhau. Anh M đã vi phạm chế độ hôn nhân một vợ một chồng, vi phạm nghĩa vụ của vợ chồng dẫn đến hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu của chị T về việc xin ly hôn anh M phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Vợ chồng chị T và anh M không có con chung.

[4] Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: chị T là nguyên đơn trong vụ án ly hôn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Chị T và anh M được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 4 Điều 207, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Đỗ Văn M

2. Về án phí: Chị T phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 3627 ngày 09 tháng 3 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận D, thành phố Hải Phòng.

3. Về quyền kháng cáo:

Chị Nguyễn Thị T có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Đỗ Văn M vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-VKSND quận D;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D;
- UBND phường H, quận D, HP;
- Lưu : Hồ sơ vụ án, Văn Thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Vũ Quang Trung